

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 - VINH LONG
TỈNH VINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 19/01/2026

V/v “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10-VINH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Trần Thị Sang
2. Nguyễn Thị Thúy Liễu

Thư ký phiên tòa: Châu Thị Phượng Liên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 19 tháng 01 năm 2026, tại phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 362/2025/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 451/2025/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Hà Thị H, sinh năm 1992 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Căn cước công dân: 040192032608.

Địa chỉ: ấp Trà Nóc, xã Song Lộc, tỉnh Vĩnh Long

2. *Bị đơn:* Thạch Vi S, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Trà Nóc, xã Song Lộc, tỉnh Vĩnh Long

Căn cước công dân: 084090006948

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của chị Hà Thị H như sau:

Chị H và anh Vi S chung sống năm 2011 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Song Lộc, tỉnh Vĩnh Long. Thời gian chung sống không có con chung. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn: Là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau nên sống ly thân từ năm 2023 cho đến nay. Trước đây chị có làm đơn xin ly hôn nhưng

anh S năn nỉ, Tòa cũng hòa giải động viên nên chị đồng ý rút đơn khởi kiện nhưng sau khi rút đơn về chị và anh S tình cảm cũng không cải thiện được nên chị và anh S ly thân nhau từ năm 2023. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn tH nhau nữa nên yêu cầu Tòa giải quyết như sau:

- Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Thạch ViS
- Về con chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết
- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết,
- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Theo lời trình bày của anh Thạch Vi S như sau:

Anh thống nhất với chị H về thời điểm kết hôn, thời gian chung sống, con chung không có. Tài sản chung, nợ chung: Không có. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn: Là do chị H mâu thuẫn với gia đình của anh, vợ chồng không có mâu thuẫn gì mà phải ly hôn. Nay chị H xin ly hôn anh S không đồng ý vì còn tH chị H nên tôi yêu cầu đoàn tụ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết án: Chị H khởi kiện xin ly hôn anh S nên quan hệ pháp luật là “Tranh chấp ly hôn”. Anh S có địa chỉ ở ấp Trà Nóc, xã Song Lộc, tỉnh Vĩnh Long nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10- Vĩnh Long.

[2] Về tố tụng: Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh S được triệu tập xét xử hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự đủ căn cứ để xét xử vắng mặt đương sự.

[3] Về hôn nhân: chị H và anh S chung sống có đăng ký kết hôn tại UBND xã Song Lộc nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Thời gian chung sống chị H, anh S phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi, sống không hạnh phúc nên đã ly thân nhau từ năm 2023 cho đến nay. Tòa án tổ chức kiểm tra, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải để động viên anh chị đoàn tụ lại với nhau nhưng không có kết quả. Từ khi ly thân nhau đến nay không ai tới lui, thăm hỏi chăm sóc nhau cho thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung cũng không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu của chị H cho chị được ly hôn với anh S.

[4] Con chung: Chị H và anh S không có con chung nên không đặt ra giải quyết

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; 39; 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị H:

- Về hôn nhân: Chị Hà Thị H được ly hôn với anh Thạch Vi S.
- Về con chung: Không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.
- Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, số tiền này được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0010623 ngày 27/11/2025. Do đó chị H không phải nộp nữa.

Án xử công khai, vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 10;
- THADS;
- Các đương sự;
- UBND xã
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thu Hằng